

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt đề cương, dự toán kinh phí, thực hiện Điều tra, đánh giá xác định vùng hạn chế khai thác nước dưới đất tỉnh Bắc Ninh**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH BẮC NINH**

Căn cứ Luật Tài nguyên nước năm 2012;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước; số 167/2018/NĐ-CP ngày 26/12/2018 quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất;

Căn cứ Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 23/01/2014 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Kế hoạch nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ, sử dụng tổng hợp tài nguyên nước giai đoạn 2014 - 2020;

Căn cứ Thông tư số 30/2017/TT-BTNMT ngày 11/9/2017 của Bộ tài nguyên và Môi trường Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra, đánh giá tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường;

Căn cứ Văn bản số 374/BTNMT-TNN ngày 22/01/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc triển khai nghị định số 167/2018/NĐ-CP ngày 26/12/2018 của Chính phủ quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 21/TTr-STNMT ngày 10/01/2020,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt đề cương, dự toán kinh phí thực hiện dự án Điều tra, đánh giá xác định vùng hạn chế khai thác nước dưới đất tỉnh Bắc Ninh, cụ thể như sau:

**1. Nội dung công việc**

- Thu thập kế thừa các số liệu, tổng hợp các tài liệu đã được điều tra trước đây và cập nhật thông tin, số liệu điều tra mới vào nguồn cơ sở dữ liệu phục vụ khoanh định các vùng, khu vực hạn chế khai thác nước dưới đất;

- Điều tra thực địa bổ sung, thống kê, tổng hợp thông tin, số liệu phục vụ việc khoanh định các vùng, khu vực hạn chế khai thác nước dưới đất;

- Xây dựng các mô hình số nước dưới đất để đánh giá dự báo trữ lượng và sự suy giảm mực nước dưới đất; Dự báo sự dịch chuyển các chất gây ô

nhiệm và nhiệm mặn nước dưới đất phục vụ việc khoanh định các vùng, khu vực hạn chế khai thác nước dưới đất;

- Lấy mẫu nước phân tích trong phòng thí nghiệm; Tổng hợp, phân tích đánh giá các khu vực hạn chế, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất;

- Chuẩn bị nội dung thông tin và biên tập các bản đồ phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất; Lập danh mục các vùng hạn chế khai thác nước dưới đất;

- Tổng hợp, xây dựng các báo cáo chuyên đề, báo cáo tổng hợp kết quả dự án; Hội thảo, lấy ý kiến;

- Hoàn thiện hồ sơ, sản phẩm, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## 2. Mục tiêu của dự án

- Điều tra, thống kê, tổng hợp thông tin, số liệu và khoanh định các vùng, khu vực hạn chế khai thác trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

- Phân loại, tổng hợp các khu vực hạn chế, vùng hạn chế và xác định các biện pháp hạn chế khai thác;

- Lập Danh mục các vùng hạn chế khai thác nước dưới đất; Lập Bản đồ phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất.

3. Về phạm vi thực hiện: Toàn bộ diện tích tỉnh Bắc Ninh.

4. Tổng kinh phí dự toán: 4.397.917.000 đồng

(Bốn tỷ, ba trăm chín mươi bảy triệu, chín trăm mười bảy nghìn đồng)

(Có đề cương và dự toán chi tiết kèm theo)

6. Nguồn vốn: Sự nghiệp kinh tế được giao trong năm 2020.

**Điều 2.** Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện theo đúng theo quy định; Sở Tài chính hướng dẫn việc sử dụng kinh phí và thanh quyết toán đảm bảo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Kho bạc Nhà nước và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /

### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, NN.TN, KTTH.



Nguyễn Hữu Thành